TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2026/QĐ-TA	*Điện Biên, ngày 03 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Nguyễn Văn Duy

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Lường Văn Đoản

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 29/QĐ-TA ngày 28 tháng 01 năm 2026, đối với:

Họ và tên: **LÒ VĂN T**, Giới tính: Nam; sinh năm: 1983.

CCCD số: 011083000760; Cấp ngày: 13/4/2021; Nơi cấp: Bộ Công an;

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12

Nơi cư trú: Bản C, xã B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Toà án xét xử.

Con ông: Lò Văn Th và bà: Cà Thị O.

(Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lò Văn Hồng - Phó trưởng Công an xã Búng Lao.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Điện Biên: Phạm Ngọc Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Công an xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên đề nghị Toà án nhân dân khu vực 1 – Điện Biên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T vì có hành vi vi phạm như sau:

Ngày 25/12/2025, Lò Văn T tự giác đến trụ sở Công an xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên khai nhận bản thân là người nghiện ma tuý, lần sử dụng gần nhất là vào ngày 24/12/2025 tại nơi ở của mình, loại ma tuý sử dụng: Heroine. T đề nghị được xác định tình trạng nghiện ma tuý của bản thân để đi đăng ký cai nghiện tự nguyện. Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 05/01/2026 của Trạm y tế xã Búng Lao đã xác định: Lò Văn T nghiện ma tuý Heroine - nhóm MOP.

Ngày 05/01/2026, Công an xã Búng Lao tiến hành làm việc với T và yêu cầu T đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, thời hạn đăng ký từ ngày 06/01/2026 đến hết ngày 12/01/2026. Hết thời hạn nêu trên, Lò Văn T không đến đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 15/01/2026, Lò Văn T bị lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế với lý do: Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma tuý tự nguyện quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý 2021 và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Ngày 15/01/2026, Công an xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên ban hành thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T.

Ngày 26/01/2026, Công an xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên có văn bản số 23/ĐN-CNBB về việc đề nghị, xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T.

Ý kiến của Đại diện Công an xã Búng Lao tại phiên họp: Lò Văn T là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Hành vi của Lò Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý 2021 và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy. Do đó đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T từ 18 đến 20 tháng. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Điện Biên, địa chỉ: C1, xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến của Lò Văn T: Tôi nghiện ma túy từ năm 2023 đến nay, ngày 25/12/2025, tôi đã tự giác đến trụ sở Công an xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên khai nhận bản thân là người nghiện ma tuý và đề nghị được xác định tình trạng nghiện ma tuý của bản thân để đi đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định. Tuy nhiên sau đó tôi đã không thực hiện việc đăng ký các hình Tc cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị bằng thuốc thay thế. Vì vậy, Công an xã Búng Lao lập hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với tôi là hoàn toàn phù hợp, tôi nhất trí đi cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên tại phiên họp: Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ và quá trình giải quyết của Toà án đối với việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T nêu trên là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, hành vi không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị bằng thuốc thay thế của Lò Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý. Do đó đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên căn

cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy Luật số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021; Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 1, Điều 7, Điều 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025; Các Điều 3, 20, 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2025 và khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025: Lò Văn T có đủ các điều kiện áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, mức đề nghị là từ 18 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Điện Biên nhận định:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T được lập đầy đủ, hợp pháp, đảm bảo về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ theo các Điều 103 và 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ công an - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.

Hành vi của Lò Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy và đảm bảo còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Toà án nhân dân khu vực 1 – Điện Biên có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (được sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 5 của Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

2. Về tính chất, mức độ, tình trạng nghiện ma túy của Lò Văn T: Lò Văn T nghiện ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương nhưng không tự cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị bằng các chất thay thế.

3. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hành chính thì thấy: Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính, quá trình lập hồ sơ đề nghị cũng như tại phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Lò Văn T tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm của

mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính cho Lò Văn T được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T là cần thiết nhằm giúp cho T có môi trường giáo dục, lao động, từ đó có thể cai nghiện được ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo giữ gìn an ninh, trật tự ở địa phương. Do đó cần chấp nhận đề nghị của Công an xã Búng Lao. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý; điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (được sửa đổi, bổ sung theo khoản 1 Điều 5 của Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội); Điều 24, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (Hai mươi)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 22/01/2026).

3. Lò Văn T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Công an xã Búng Lao, tỉnh Điện Biên có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Điện Biên có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an xã Búng Lao có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV- THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- Công an xã Búng Lao;
- VKSND Khu vực 1- Điện Biên;
- Cơ sở CNMT tỉnh Điện Biên;
- Lò Văn T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Duy